

AI DẠY TIẾNG ANH TỐT HƠN: GIÁO VIÊN BẢN NGỮ HAY GIÁO VIÊN NGƯỜI VIỆT?

WHO IS BETTER: NATIVE OR NON-NATIVE LANGUAGE TEACHERS?

VÕ THỊ KIM ANH

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Liệu có đúng khi đưa ra nhận định giáo viên bản ngữ dạy tiếng Anh tốt hơn? Bài viết này nhằm đưa ra câu trả lời cho vấn đề. Thực ra, giáo viên bản ngữ và giáo viên người Việt dạy tiếng Anh đều có những ưu và nhược điểm riêng và sẽ không đúng khi đưa ra nhận định ai tốt hơn. Một giáo viên dạy tiếng Anh tốt có thể là giáo viên bản ngữ cũng có thể là giáo viên người Việt miễn là họ có đủ phẩm chất để trở thành một giáo viên dạy tiếng tốt. Ngoài ra, bài viết còn đưa ra một số kiến nghị về việc sử dụng giáo viên bản ngữ tại khoa tiếng Anh, trường Đại học Ngoại Ngữ.

ABSTRACT

Is it right to confirm that native language teachers are better at teaching English than non-native language teachers? This paper aims to answer this question. In fact, both native language and non-native language teachers have their own good points and bad points; therefore, it is difficult to say who is better. A good language teacher is the one who has enough qualifications to become a good language teacher. Besides, this paper also gives some suggestions on using native language teachers at English Department, Danang College of Foreign Languages.

1. Lời giới thiệu

Giáo viên bản ngữ và giáo viên là người Việt, ai dạy tiếng Anh tốt hơn là vấn đề thời sự được tranh cãi hiện nay ở Việt Nam. Trong hai tháng, tháng 9 và 10 năm 2006, hàng loạt ý kiến của giáo viên, phụ huynh và học sinh cũng như bạn đọc về vấn đề này đã được đăng tải trên báo thanh niên với nhiều ý kiến trái ngược nhau. Tuy nhiên bản chất thật sự của vấn đề chưa được nhìn nhận một cách thấu đáo. Trong khuôn khổ bài báo, người viết mong muốn giúp cho người đọc hiểu hơn về vấn đề.

2. Khái niệm người bản ngữ

Từ điển Longman Dictionary of Applied Linguistics định nghĩa người bản ngữ của một ngôn ngữ là người mà ngôn ngữ đó là tiếng mẹ đẻ. Theo từ điển Longman Dictionary of Applied Linguistics, tiếng mẹ đẻ (native language) là ngôn ngữ mà “một người lãnh hội được từ nhỏ trong thời thơ ấu và ngôn ngữ đó được sử dụng trong gia đình và/hoặc đó là ngôn ngữ của đất nước mà người đó đang sinh sống.” (tr.188).

Rampton (1990, tr.97) đã đưa ra những đặc điểm của một người bản ngữ của một ngôn ngữ (a native speaker of a language) như sau:

1. Một ngôn ngữ cụ thể được thừa hưởng hoặc là qua di truyền hoặc là qua việc sinh ra trong một nhóm người sử dụng ngôn ngữ đó.
2. Thừa hưởng một ngôn ngữ nghĩa là có khả năng nói ngôn ngữ đó tốt.
3. Ngôn ngữ đó có thể là tiếng mẹ đẻ của người đó cũng có thể không phải.

4. Người bản ngữ còn có nghĩa là phải nắm bắt, hiểu được ngôn ngữ.
5. Khi một người là công dân thường xuyên của một nước, ngôn ngữ mẹ đẻ của nước đó là tiếng mẹ đẻ của người đó.

Như vậy, theo đặc điểm Rampton đưa ra thì khái niệm người bản ngữ được mở rộng ra nhiều. Đó không chỉ là những người sinh ra và lớn lên ở trong cộng đồng ngôn ngữ đó mà còn bao gồm những người từ nước khác di cư sang sinh sống nhiều năm.

Vậy người bản ngữ nói tiếng Anh là những người sinh ra và lớn lên ở những nước nói tiếng Anh như Anh, Úc, Mỹ hay Canada (vùng nói tiếng Anh) và những người đã sang định cư ở nước này nhiều năm. Dĩ nhiên ở đây loại trừ những người vì một số lý do khách quan không sử dụng ngôn ngữ của đất nước mà họ đang sinh sống. Thực tế ta vẫn thấy có một số Việt kiều tuy sống ở Mỹ nhiều năm nhưng vẫn không nói được tiếng Anh vì giao tiếp hàng ngày của họ chỉ giới hạn trong cộng đồng người Việt trong vùng họ sống.

3. Giáo viên bản ngữ tiếng Anh và giáo viên người Việt dạy tiếng Anh

3.1. Giáo viên bản ngữ

Xét về mặt kiến thức ngôn ngữ, giáo viên bản ngữ chắc chắn có ưu thế vượt trội. Kiến thức tiếng Anh của họ là niềm mơ ước của tất cả giáo viên người Việt dạy tiếng Anh. Ngoài ra, họ còn được đào tạo về kỹ năng sư phạm ở các trường đại học danh tiếng trên thế giới, được tiếp cận với các phương pháp giáo dục hiện đại và tiên tiến.

Giáo viên bản ngữ thực sự là kho kiến thức tiếng Anh vô tận cho người học. Học với giáo viên bản ngữ, người học có cơ hội lĩnh hội được tiếng Anh chuẩn và có thể nhận được những lời giải đáp chính xác cho những thắc mắc của mình. Bản thân người viết đã từng có cơ hội học với một giáo viên người Mỹ gốc Việt trong suốt một năm học và đã học được rất nhiều từ Cô. Trước đây ở Trường Đại học Ngoại ngữ, Khoa tiếng Anh cũng có một giáo viên nước ngoài giảng dạy nhiều năm và thực sự nhận được sự yêu mến, kính trọng của sinh viên lúc đó.

Ngoài ra cách dạy theo phương pháp giao tiếp vui nhộn lấy học sinh làm trung tâm của các giáo viên bản ngữ đã thực sự cuốn hút được người học.

Với hai ưu điểm này dường như giáo viên bản ngữ dạy tiếng Anh tốt hơn giáo viên người Việt dạy tiếng Anh? Thực tế ở Việt Nam hiện nay rất nhiều người cho rằng giáo viên bản ngữ tốt hơn. Đó cũng là lý do tại sao các trung tâm để chứng tỏ đẳng cấp của mình, cố gắng thuê người bản ngữ dạy bất kể người đó có bằng cấp hay không. Thậm chí Tây ba lô cũng được mời dạy với mức lương cao. Có một bạn đọc báo Thanh Niên còn cho rằng Tây ba lô vẫn tốt hơn giáo viên vì tiếng Anh là tiếng mẹ đẻ của họ. Bạn đọc này cho rằng các em bé ở Sapa nói tiếng Anh được mà đâu có qua trường lớp nào?

Vậy có đúng là giáo viên bản ngữ lúc nào cũng tốt? Có đúng là kiến thức phong phú của người dạy chắc chắn mang lại thành công cho người học? Thực tế nhiều năm giảng dạy ngoại ngữ và tiếp xúc với nhiều giáo viên nước ngoài tôi nhận thấy không phải giáo viên bản ngữ nào cũng có thể đáp ứng được nhu cầu người học vì những lý do sau:

1. Họ không nắm được trình độ cũng như văn hoá của người học. Hai điều này rất quan trọng trong việc tiếp cận người học cũng như đưa ra một phương pháp giảng dạy phù hợp.
2. Trong quá trình giảng dạy đặc biệt là đối với các lớp cho học viên mới học tiếng Anh, các giáo viên bản ngữ đôi khi gặp khó khăn trong việc giúp cho học viên nắm bắt vấn đề vì trình độ tiếng của học viên không đáp ứng được.
3. Ngoài ra, ở Việt Nam, người học học tiếng Anh không chỉ để giao tiếp mà còn để thi lấy các chứng chỉ trong nước. Nội dung cũng như hình thức của các kỳ thi này hoàn toàn xa lạ đối với các giáo viên nước ngoài. Do đó, các giáo viên này khó có thể đáp ứng được nhu cầu của người học.

Trên thực tế bên cạnh một số giáo viên rất thành công trong công tác giảng dạy tại Khoa tiếng Anh của Trường Đại học Ngoại ngữ, có không ít giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy đã không đáp ứng được nhu cầu của sinh viên. Những sinh viên khoa tiếng Anh vào hai năm 1999-2000 hẳn không quên được một giáo sư người Canada tham gia giảng dạy môn luyện âm. Do không nắm được trình độ sinh viên, giáo viên này đã đưa ra phương pháp giảng dạy mà theo lời các sinh viên lúc đó là chỉ phù hợp để dạy trẻ em. Ngoài ra, việc dạy môn luyện âm quá thiên về thực hành đã gây ra không ít khó khăn cho các sinh viên trong kỳ thi nặng về lý thuyết theo kiểu truyền thống.

Trở lại hai ví dụ về sự thành công của giáo viên bản ngữ giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam được đề cập ở trên, chúng ta thấy rõ ràng sự thành công của họ một phần nhờ sự am hiểu về văn hoá cũng như nhu cầu, trình độ của người học. Một người gốc Việt còn người kia đã sinh sống nhiều năm ở Việt Nam.

Tóm lại giáo viên bản ngữ giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam có người rất thành công nhưng cũng không ít người chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của học viên. Hay nói cách khác không phải cứ học với giáo viên nước ngoài là người học sẽ nhanh chóng đạt được điều họ mong muốn.

3.2. Giáo viên người Việt dạy tiếng Anh

Medgys (1992, tr.346) đã đưa ra sáu ưu điểm của giáo viên không phải là người bản ngữ (non-native English speaking teachers) nói chung, khi dạy tiếng Anh so với các giáo viên bản ngữ (native English speaking teachers):

1. Chỉ có giáo viên không bản ngữ mới có thể là hình mẫu của một người học tiếng Anh giỏi để người học noi theo.
2. Họ có thể dạy phương pháp học hiệu quả hơn.
3. Họ có thể cung cấp cho người học nhiều thông tin hơn về tiếng Anh.
4. Họ có nhiều khả năng tiên đoán những khó khăn trong việc học tiếng hơn.
5. Họ nhạy cảm hơn đối với nhu cầu và khó khăn của người học.
6. Chỉ có giáo viên không phải là người bản ngữ mới có thể tận dụng được lợi ích của việc có cùng tiếng mẹ đẻ với người học.

Những ưu điểm này cũng là những lợi thế của giáo viên người Việt khi dạy tiếng Anh. Rõ ràng giáo viên người Việt có thể tận dụng các kinh nghiệm của họ trong quá trình học tiếng Anh để hỗ trợ cho các học sinh của mình. Những kinh nghiệm cũng như các phương pháp học

tiếng Anh hiệu quả được đúc kết qua nhiều năm do chính người đã từng áp dụng chỉ bảo rất hữu ích đối với người học. Do cùng chia sẻ một thứ tiếng mẹ đẻ là tiếng Việt, người giáo viên có thể dễ dàng tiên lượng được các lỗi mà người học có thể mắc phải khi sử dụng tiếng Anh do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ. Ví dụ như trong tiếng Việt các liên từ thường được đưa ra theo cặp như “mặc dù... nhưng”, tiếng Anh lại chỉ đơn giản là một từ “although”. Khi dạy cho học viên về cách sử dụng từ “although”, giáo viên người Việt sẽ đưa ra vấn đề này để giải thích nhằm giúp cho người học tránh được lỗi sai. Hay như khi dạy luyện âm, giáo viên người Việt sẽ dễ dàng tiên đoán được những âm người học dễ đọc sai do ảnh hưởng của cách phát âm tiếng Việt để có cách giúp học viên khắc phục.

Ngoài ra, các môn học như dịch Anh-Việt, Việt-Anh thì hầu như không có người nước ngoài nào đảm nhiệm được vì phần lớn họ không biết tiếng Việt hoặc rất ít. Trong trường hợp này giáo viên người Việt là sự lựa chọn số một.

Ưu điểm cuối cùng của giáo viên người Việt là họ hiểu rất rõ học viên và cách kiểm tra đánh giá ở Việt Nam. Từ đó họ có thể đưa ra được các phương pháp dạy phù hợp với học viên của mình vừa để nâng cao trình độ học viên vừa giúp cho họ lấy được chứng chỉ tiếng Anh.

Tuy nhiên, giáo viên người Việt dạy tiếng Anh cũng có rất nhiều hạn chế. Hạn chế đầu tiên và quan trọng nhất là kiến thức ngôn ngữ. Ngoại trừ một số ít giáo viên có cơ hội đi tu nghiệp ở nước ngoài, các giáo viên người Việt thường chỉ được học tiếng Anh ở trong nước với cách học nặng về ngữ pháp. Họ cũng không có nhiều cơ hội được tiếp cận với các phương pháp giảng dạy mới. Điều này dẫn đến những hạn chế lớn trong việc truyền thụ tiếng Anh của họ.

Hạn chế thứ hai là sự không thông thạo về văn hoá của các nước nói tiếng Anh. Văn hoá và ngôn ngữ là hai yếu tố gắn liền với nhau. Ở mỗi nền văn hoá khác nhau, người ta có các quy luật giao tiếp khác nhau và vì thế trong một số tình huống nếu người dùng ngôn ngữ không nắm được các quy luật này sẽ gặp khó khăn trong giao tiếp. Ví dụ như người Việt rất thoải mái khi hỏi về những điều rất riêng tư như tiền lương, hay thậm chí tuổi của những người xung quanh. Nhưng đối với người Úc thì người ta lại cho điều đó là mất lịch sự. Việc không am hiểu về văn hoá cũng gây khó khăn cho giáo viên khi dạy những bài đọc hiểu có liên quan đến văn hoá cũng như giải thích các thành ngữ tục ngữ trong tiếng Anh.

Tóm lại giáo viên người Việt dạy tiếng Anh cũng có nhiều hạn chế. Và họ chỉ thực sự là một giáo viên dạy tiếng giỏi khi có thể vượt qua được những hạn chế này.

3.3. Ai tốt hơn?

Rõ ràng sẽ là một sự khập khiễng khi đem giáo viên bản ngữ và giáo viên người Việt dạy tiếng Anh ra so sánh với nhau. Nhìn vào phân tích ở trên ta có thể thấy, điểm mạnh của giáo viên bản ngữ là điểm yếu của một số giáo viên người Việt cũng như ưu thế của giáo viên người Việt lại là khó khăn của các giáo viên nước ngoài khi giảng dạy tiếng Anh ở Việt Nam.

Theo thiên ý của người viết, một giáo viên dạy tiếng Anh tốt tại Việt Nam có thể là một giáo viên trong nước cũng như một giáo viên nước ngoài miễn là họ có các điều kiện sau:

1. Có trình độ tiếng Anh giỏi (high proficiency).
2. Hiểu biết về văn hoá của các nước nói tiếng Anh và Việt Nam.
3. Nắm vững nhu cầu và trình độ của người học.
4. Hiểu rõ hệ thống kiểm tra đánh giá ở Việt Nam.

4. Một số kiến nghị về việc sử dụng giáo viên nước ngoài ở khoa tiếng Anh chuyên ngữ trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng

Hiện nay tại khoa tiếng Anh chuyên ngữ trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng thường xuyên có giáo viên tình nguyện hoặc chuyên gia nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh. Để việc sử dụng các giáo viên nước ngoài này tốt hơn, người viết có một số góp ý như sau:

1. Trước khi các giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy nên để họ có thời gian tìm hiểu về sinh viên cũng như làm quen với giáo trình. Trong thời gian đầu nên để giáo viên của khoa đi kèm để có thể trợ giúp khi cần thiết.
2. Tổ chức giảng dạy theo nhóm (team-teaching) để kết hợp giữa giáo viên tại chỗ và giáo viên nước ngoài. Tức là tổ chức lớp học được dạy cùng lúc bởi một giáo viên nước ngoài và một giáo viên của khoa. Ví dụ như trong giờ ngữ pháp cho sinh viên năm một, phân lý thuyết sẽ do giáo viên của khoa đảm nhận, phần sửa bài tập ngữ pháp theo tính ứng dụng sẽ do giáo viên nước ngoài lên lớp. Hay giờ kỹ năng viết tiếng Anh sẽ do cả giáo viên của khoa và giáo viên nước ngoài lên lớp. Giáo viên của khoa giúp giải thích những điểm về cấu trúc câu hay giải quyết những vấn đề do khác biệt về văn hoá, giáo viên nước ngoài giúp sinh viên trau dồi cách viết tiếng Anh, sửa lỗi về cách dùng từ, ngữ nghĩa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Longman Dictionary of Applied Linguistics.
- [2] Medgyes, P. (1992). Native or non-native: who's worth more?. *ELT Journal* : 340-349
- [3] Rampton, M. B. H. (1990). Displacing the native speaker: expertise, affiliation, and inheritance. *ELT journal* 44: 97-101.